TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2021/HS-ST
Ngày: 27 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Trịnh Ngọc Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai *tham gia phiên tòa:* Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang S – Tên gọi khác: H, sinh năm 1988, tại Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp N L 1, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phước L, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2020 đến ngày 25/11/2020 và được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1985, nơi cư trú: Ấp P M, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp P M, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Phan Thị Thu T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp P M, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3. Nguyễn Quang T1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp T T, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

4. T2, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xã T L, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

5. Hoa Thị Lâm T3, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp L Q, xã L K, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/11/2020, Nguyễn Quốc Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu đỏ, đen biển số 60B3 – 267.03 chở Nguyễn Ngọc H đến quán Karaoke D V thuộc ấp T T, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để hát karaoke. Trong quá trình hát, thì Q và H có gọi 02 tiếp viên phục vụ là T2 và Hoa Thị Lâm T3 đến để bấm bài và rót bia. Đến 17 giờ cùng ngày, Q và H xảy ra mâu thuẫn với 02 tiếp viên nên yêu cầu tính tiền. Hai tiếp viên gọi nhân viên phục vụ vào tính phòng kiểm tra để tính tiền thì H và Q lấy xe mô tô biển số 60B3 – 267.03 bỏ về. Lúc đó, Hoa Thị Lâm T3 báo cho Nguyễn Quang S (quản lý quán) và Nguyễn Quang T1 (nhân viên quán) biết là H và Q chưa thanh toán tiền. Vì vậy, T1 lấy xe mô tô chở đuổi theo H và Q đến cây xăng Km131 thuộc ấp T L 1, xã P T thì chặn được xe của H và Quý. T1 vẫn ngồi trên xe, còn S xuống xe nói chuyện với H và Quý. H và Q xuống xe nhưng xe vẫn nổ máy và chìa khóa vẫn để trên ổ khóa. S yêu cầu Q trả tiền nhưng Q không đồng ý nên giữa hai bên xảy ra cự cãi, thách thức nhau; còn H đi tìm hung khí để đánh S và Trọng. Lúc này, S thấy Q đang đôi co với T1 và đứng xa xe mô tô biển số 60B3 – 267.03 khoảng 01m nên nảy sinh ý định lấy xe của Q đưa về quán để buộc Q trả tiền. Thực hiện ý định, S ngồi lên xe mô tô để điều khiển xe chạy đi, Q thấy vậy liền chạy lại kéo xe lại để ngăn cản S lấy tài sản nhưng S tăng ga bỏ chạy thì kéo Q ngã xuống đường. S điều khiển xe mô tô biển số 60B3 – 267.03 đưa về quán Karaoke D V cất giữ. T1 thấy S đi về thì cũng điều khiển xe đi theo. Sau đó, Q cầm 01 cây búa cùng H cầm 01 cây dũa sắt dài 20 cm đi bộ đến quán Karaoke D V để đánh S và đòi lại xe mô tô. Giữa S và H, Q xảy ra đánh nhau. H dùng cây dũa đâm S nhưng không trúng; liền đó H bị S dùng tay, chân, mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt của H; được người dân can ngăn nên S không đánh H nữa, còn H được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 62/KL.HĐĐGTS ngày 01/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu sơn đỏ đen, biển số 60B3 – 267.03 đã qua sử dụng, trị giá 13.500.000 đồng.

Cáo trạng số: 39/CT-VKSTP-ĐN ngày 15/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về tội: "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Quang S phạm tội "Cướp giật tài sản".

Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang S từ 01 (một) đến 01 (một) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 60B3 – 267.03, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng pháp luật; Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm, 01 ghế kim loại, 01 con dao và một cây búa vì đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng là đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho Nguyễn Quốc Q và Nguyễn Ngọc H mỗi người 5.000.000 đồng. Quý, H không yêu cầu bồi thường gì thêm và làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Quang S: Có hành vi dùng nón bảo hiểm, tay, chân đánh gây thương tích cho Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc Q. Tuy nhiên, anh H và anh Q đã làm đơn từ chối giám định thương tật và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự. Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang S. Đối với Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc Q có hành vi dùng một cây dũa và một cây búa mục đích để đánh gây thương tích cho Nguyễn Quang S nhưng không đánh được. Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc Q.

Đối với Nguyễn Quang T1: Không có sự bàn bạc và giúp sức cho bị cáo trong việc cướp giật tài sản của bị hại nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời khai của bị cáo Nguyễn Quang S trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời khai của bị hại: Hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng đã mô tả. Xe mô tô biển số 60B3 – 267.03 là của mẹ ông Q mua cho ông nhưng chưa S tên. Hiện đã nhận lại xe và bị cáo đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng nên ông không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đối với thương tích do bị cáo gây ra thì ông Q thì ông không yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý, giải quyết.

- Lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Quang T1: Ông là nhân viên của quán Karaoke D V. Sau khi Q và H không thanh toán tiền và điều khiển xe bỏ đi thì ông và bị cáo cùng đuổi theo. Sau khi chặn được xe, thì ông Q và ông H không chịu thanh toán. Nhân lúc ông Q không để ý thì bị cáo đã lên xe mô tô của ông Q nổ máy và điều khiển xe đi về thì bị ông Q kéo lại nhưng bị cáo tăng ga và kéo ngã ông Q và chạy xe về. Sau đó, có xảy việc đánh nhau giữa hai bên. Việc bị cáo lấy xe của bị hại là tự phát và không bàn bạc gì với ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Quang S thừa nhận: Ngày 11/11/2020, tại cây xăng Km 131 thuộc Ấp T L 1, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, để buộc bị hại thanh toán tiền, lợi dụng xe mô tô đang nổ máy và bị hại đứng xa xe mình, Nguyễn Quang S đã điều khiển xe của bị hại đi về; khi bị hại giằng co để giữ xe lại thì bị cáo tăng ga kéo ngã bị hại và chạy xe mô tô biển số 60B3 – 267.03 trị giá 13.500.000 đồng đi về nơi bị cáo làm việc cất giấu.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi do bị cáo thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Tội danh mà Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó phải xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Cần tuyên mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo nhất thời phạm tội, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, người bị hại cũng có lỗi một phần và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tặng nặng; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo và có nơi cư trú rõ ràng và không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã

hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nhằm nâng cao tính giáo dục pháp luật và thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Tòa án mở phiên tòa xét xử công khai vụ án nhằm xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 60B3 – 267.03, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm, 01 ghế kim loại, 01 con dao và 01 cây búa vì đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng là đúng pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trao trả cho bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không xem xét.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Quang S: Có hành vi dùng nón bảo hiểm, tay, chân đánh gây thương tích cho Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc Q. Tuy nhiên, anh H và anh Q đã làm đơn từ chối giám định thương tật và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự. Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang S. Đối với Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc Q có hành vi dùng một cây dũa và một cây búa mục đích để đánh gây thương tích cho Nguyễn Quang S nhưng không đánh được. Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Quốc Q.

Đối với Nguyễn Quang T1: Không có sự bàn bạc và giúp sức cho bị cáo trong việc cướp giật tài sản của bị hại nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

[8]. Về án phí : Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, của Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang S phạm tội: “Cướp giật tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 27/4/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Quang S cho Ủy ban nhân dân xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm, 01 ghế kim loại, 01 con dao và một cây búa vì đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng là đúng pháp luật.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2021 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam